| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số:183 /2019/HSST
Ngày 18/10/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bạc Thị Kiên
2. Ông Lò Văn Ơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Đ.
- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/10/2019 Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 209/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2019/QĐXXST- HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo:

1.Họ tên: **Vàng Giống D** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972, tại S. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản Huổi C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nương.Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông: Vàng Chồng Th (đã chết).Con bà: Lầu Thị Ch, sinh năm 1940.

Bị cáo có vợ : Vừ Thị D, sinh năm 1977. Bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**2.** ***Người bào chữa cho bị cáo*****:** Bà Lê Thị D - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/8/2019, Vàng Giống D từ nhà ở bản H, xã N, huyện Đ đến khu vực rừng thuộc đầu bản H, xã N gặp và mua được của Sềnh A L, sinh năm 1978, trú tại bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định, bên trong chứa các viên Methamphetamine với giá 1.500.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, D mang Methamphetamine về nhà lấy 01 viên ra sử dụng hết bằng hình thức hút. Ngày

06/8/2019 Déláy 05 viên Methamphetamine từ trong túi nilon ra chia thành 03 gói (2 gói chứa 2 viên; 01 gói chứa 01 viên, tất cả đều được gói bằng nilon màu đen, hơ lửa hàn kín) rồi cất 02 gói( mỗi gói chứa 2 viên) cùng túi nilon màu xanh chứa Methamphetamine vào túi áo ngực đang mặc, còn 01 gói chứa 01 viên Methamphetamine D cất giấu dưới đệm giường ngủ của mình. Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã N vào nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực của D 03 túi nilon màu xanh bên trong có 115 viên Methamphetamine. Cùng 100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của D thu giữ dưới đệm giường ngủ 01viên Methamphetamine.

Ngoài ra D khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/8/2019 tại nhà của mình, Vàng Giống D đã bán 03 viên methamphetamine với giá 100.000đ cho 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 25 tuổi không biết tên và địa chỉ. Nên cơ quan điều tra không xác định được người mua nên không đủ cơ sở chứng minh D đã bán 3 viên ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 06/8/2019 đã xác định: 113 viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo có khối lượng là 11,22 gam, ký hiệu M1, trích 0,19 gam gửi giám định.

02 viên nén màu xanh thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo có khối lượng là 0,2 gam, ký hiệu M2, trích 0,1 gam gửi giám định.

01 viên nén màu hồng thu giữ qua khám xét nơi ở của bị cáo có khối lượng là 0,1 gam ký hiệu M3, gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 836/GĐ-PC09 ngày 14/8/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1,M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Giống Dégửi giám định là ma túy loại methamphetamine .Mẫu viên nén màu xanh ký hiệu M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Giống D gửi giám định không tìm thấy chất ma túy. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 208/CT-VKSĐB ngày 27/9/2019; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Vàng Giống D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm i Khoản 2 Điều 251/BLHS năm 2015.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251/BLHS 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Giống D từ 9 năm đến 9 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a,c Khoản 2; Điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng của vụ án;

Áp dụng Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai. Bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/ BLHS cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình

phạt là phù hợp. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo; Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Giống D một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, và của bị cáo, người bào chữa;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Khoảng 19 giờ ngày 01/8/2019, Vàng Giống D từ nhà ở bản H, xã N, huyện Đ đến khu vực rường thuộc đầu bản H, xã N gặp và mua được của Sềnh A L, sinh năm 1978, trú tại bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định, bên trong chứa các viên Methamphetamine với giá 1.500.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, D mang Methamphetamine về nhà lấy 01 viên ra sử dụng hết bằng hình thức hút. Ngày 06/8/2019 D láy 05 viên Methamphetamine từ trong túi nilon ra chia thành 03 gói (2 gói chứa 2 viên; 01 gói chưa 01 viên, tất cả đều được gói bằng nilon màu đen, hơ lửa hàn kín) rồi cất 02 gói (mỗi gói chứa 2 viên) cùng túi nilon màu xanh chứa Methamphetamine vào túi áo ngực đang mặc, còn 01 gói chứa 01 viên Methamphetamine D cất giấu dưới đệm giường ngủ của mình. Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã N vào nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực của D 03 túi nilon màu xanh bên trong có 115 viên Methamphetamine. Cùng 100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của D thu giữ dưới đệm giường ngủ 01viên Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ của Vàng Giống D là 114 viên nén màu hồng sau khi cân khối lượng là 11,32 gam giám định là Methamphetamine, 02 viên nén màu xanh khối lượng là 0,2 gam giám định không phải là chất ma túy. Theo lời khai của bị cáo mua của Sềnh A L tại bản H, xã N, huyện Đ vào ngày 01/8/2019 với giá 1.500.000đ, mục đích mang về sử dụng để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự . "Methamphetamine có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam".

Ngoài ra D khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/8/2019 tại nhà của mình, Vàng Giống D đã bán 03 viên methamphetamine với giá 100.000đ cho 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 25 tuổi không biết tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra không xác định được người mua nên HĐXX không có cơ sở để buộc tội bị cáo D đã bán 3 viên ma túy. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được ghi tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản khám xét, các bản cung cũng như cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã N nói riêng và huyện Đ nói chung. Bị cáo nhận thức đ□ợc tác hại của ma tuý, nhận thức đ□ợc hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song vì hám lời và nhu cầu sử dụng của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy. Sinh ra và lớn lên tại xã C, huyện Th, tỉnh S, bản thân không được đi học, năm 1999 cả gia đình chuyển lên làm ăn sinh sống tại bản Huổi Chanh, xã , huyên Đ Năm 1993 xây dựng gai đình với Vừ Thị D, bị cáo nghiện ma túy từ năm 2015. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251/BLHS. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không có khả năng thi hành vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện VKS và người bào chữa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Nguồn gốc số Methamphetamine trên theo lời khai của bị cáo đã mua ngày 01/8/2019, tại bản H, xã N của Sềnh A L. Hiện Ly đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Do vậy HĐXX không xử lý trong vụ án này.

Còn người đàn ông dân tộc Thái đã mua ma túy của bị cáo do không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được do vậy HĐXX không xem xét trong vụ án.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2; Điểm b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 11,32 gam Methamphetamine trích 0,29 gam ký hiệu M1, M3,gửi giám định không hoàn lại và 0,2 gam không phải là chất ma túy trích mẫu 0,1gam ký hiệu M2 gửi giám định không hoàn lại.

Trả lại cho bị cáo Vàng Giống D 100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam

[7]. Về án phí:Về án phí: Bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

**1.** Tuyên bố: Bị cáo vàng Giống D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

**2.** Xử phạt bị cáo Vàng Giống D 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ( 06/8/2019).

**3.** Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a,c Khoản 2; Điểm b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 11,32 gam Methamphetamine trích 0,29 gam ký hiệu M1, M3,gửi giám định không hoàn lại và 0,2 gam không phải là chất ma túy trích mẫu 0,1gam ký hiệu M2 gửi giám định không hoàn lại.

Trả lại cho bị cáo Vàng Giống D 100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 01/10/2019).

**4.** Về án phí:Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo Vàng Giống D được miễn toàn bộ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/10/2019).

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh và huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA huyện Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- THAHS; CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bạc Thị Liên**